

Đề bài:

Phân tích bức tranh  
đời sống của phố huyện  
nghèo lúc chiều tối  
được Thạch Lam miêu tả  
trong truyện ngắn

**Hai đứa trẻ**

và phát biểu cảm nhận  
của mình.

## Bài làm

*Hai đứa trẻ* tuy chưa phải là truyện ngắn hay nhất nhưng lại khá tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật của Thạch Lam: bình dị, nhẹ nhàng và tinh tế, thâm thúy. Truyện dường như chẳng có gì: hầu như không có cốt truyện, chẳng có xung đột gay gắt, chẳng có gì đặc biệt cả. *Hai đứa trẻ* chỉ là một mảng đời thường bình lặng của một phố huyện nghèo từ lúc chiều xuống cho tới đêm khuya, với hương vị màu sắc, âm thanh quen thuộc: tiếng trống thu không cất trên một chiếc chòi nhỏ, một ráng chiều ở phía chân trời, một mùi vị âm ẩm của đất, tiếng chó sủa, tiếng ếch nhái, tiếng muỗi vo ve... những âm thanh của mấy người bé nhỏ, thừa thớt, một quán nước chè tươi, một gánh hàng phở, một cảnh vãn chợ chiều với vỏ nhãn, vỏ thị, rác rưởi và những đứa trẻ con nhà nghèo đang cúi lom khom tìm tòi, nhặt nhạnh, một đoàn tàu đêm lướt qua... và nỗi buồn mơ hồ với những khát khao đến tội nghiệp của hai đứa trẻ...

Câu chuyện hầu như chỉ có thế.

Nhưng những hình ảnh tâm thường ấy, qua tấm lòng nhân hậu của ngòi bút tinh tế, giàu chất thơ của Thạch Lam lại như có linh hồn, lung linh muôn màu sắc, có khả năng làm xao động đến chỗ thâm kín và nhạy cảm nhất của thế giới xúc cảm, có khả năng đánh thức và khơi gợi biết bao tình cảm xót thương, day dứt, dịu dàng, nhân ái.

Đó là truyện của “hai đứa trẻ” nhưng cũng là truyện của cả một phố huyện nghèo với những con người bé nhỏ thừa thớt, tội nghiệp đang âm thầm đi vào đêm tối.

Ít có tác phẩm nào hình ảnh đêm tối lại được miêu tả đậm đặc, trở đi trở lại... như một ám ảnh không dứt như trong truyện *Hai đứa trẻ* của Thạch Lam: tác phẩm mở đầu bằng những dấu hiệu của “ngày tàn” và kết thúc bằng một “đêm tịch mịch đầy bóng tối”, ở trong đó, màu đen, bóng tối bao trùm và ngự trị tất cả: đường phố và các ngõ con dần dần chứa đầy bóng cả, con đường thăm thẳm ra sông, con đường qua chợ về nhà, các ngõ vào làng lại sẫm đen hơn nữa. Một tiếng trống cầm canh ở huyện đánh tung lên một tiếng ngắn, khô khan, không vang động ra xa, rồi cũng chìm ngay vào bóng tối... Cả đoàn tàu từ Hà Nội mang ánh sáng lướt qua trong phút chốc rồi cũng “đi vào đêm tối”...

Trong cái phong của khung cảnh bóng tối dày đặc này là những mảnh đời của những con người sống trong tăm tối. Họ là những con người bình thường, chỉ xuất hiện thoáng quá, hầu như chỉ là một cái bóng, từ hình ảnh mẹ con chị Tí với hàng nước tòi tàn đến một gia đình xẩm sống lê la trên mặt đất, cho đến cả những con người không tên: một vài người bán hàng về muộn, những đứa trẻ con nhà nghèo cúi lom khom nhặt nhạnh tìm tòi. Tất cả không được Thạch Lam miêu tả chi tiết: nguồn gốc, xuất thân số phận... nhưng có lẽ nhờ thế mà số phận họ hiện lên càng thêm bé nhỏ, tội nghiệp, ai

cũng sống một cách âm thầm, nhẫn nhục, lam lũ. Văn Thạch Lam là như thế: nhẹ về tả, thiên về gợi và biểu hiện đời sống bên trong: sống trong lặng lẽ, tâm tối những giữa họ không hề thiếu vắng tình người. Qua những lời trao đổi và những cử chỉ thân mật giữa họ, ta nhận ra được mối quan tâm, gắn bó. Và tất cả dường như đều hiền lành, nhân hậu qua ngọn bút của Thạch Lam.

Nhưng giữa bấy nhiêu con người, nhà văn chỉ đi sâu vào thế giới tâm hồn của *Hai đứa trẻ*: Liên và An. Chúng chưa phải là loại cùng đinh của xã hội nhưng là tiêu biểu cho những con nhà lành, đang rơi vào cảnh nghèo đói, bế tắc vì sa sút, thất nghiệp.

Không phải ngẫu nhiên tác giả lấy *Hai đứa trẻ* để đặt tên cho truyện ngắn của mình. Hình ảnh tâm tối của phố huyện và những con người tâm tối không kém, số ở nơi đây hiện lên qua cái nhìn và tâm trạng của chị em Liên, đặc biệt là Liên. Mở đầu tác phẩm ta bắt gặp hình ảnh Liên ngồi yên lặng bên mấy quả thuốc sơn đen “đôi mắt chị bóng tối ngập đầy dần và cái buồn của buổi chiều quê thấm vào tâm hồn ngây thơ của chị” và chị thấy buồn man mác trước cái giờ khắc “ngày tàn”. Thạch Lam không miêu tả tỉ mỉ đời sống vật chất của họ, nhà văn chủ yếu đi sâu thể hiện thế giới tinh thần của Liên với nỗi buồn man mác, mơ hồ của một cô bé không còn hoàn toàn trẻ con, nhưng cũng chưa phải là người lớn. Tác giả gọi “chị” là vì Liên quả là một người chị biết quan tâm săn sóc em bằng tình cảm triu mến, dịu dàng, biết đảm đang tảo tần thay mẹ nhưng tâm hồn Liên thì vẫn còn là tâm hồn trẻ dại với những khát khao hồn nhiên thơ ngây, bình dị.

Ở đây, nhà văn đã nhập vào vai của *Hai đứa trẻ*, thấu hiểu, cảm thông, chia sẻ và diễn tả cái thế giới tâm hồn trong sáng của hai chị em Liên: hình ảnh bóng tối và bức tranh phố huyện mà ta đã nói trên được cảm nhận chủ yếu từ nỗi niềm khao khát của hai đứa trẻ.

Trẻ vốn ưa quan sát, sợ bóng tối và khao khát ánh sáng. Bức tranh phố huyện hiện ra chính là tâm trạng này: “Hai chị em gượng nhẹ (trên chiếc chõng sắp gạo) ngồi yên nhìn ra phố”... Liên trong thấy “mấy đứa trẻ con nhà nghèo ven chợ cúi lom khom trên mặt đất đi lại tìm tòi” nhưng “chính chị cũng không có tiền để mà cho chúng nó...”. “Trời nhá nhem tối, bây giờ chị em Liên mới thấy thằng cu bé xách đuốc đóm và khiêng cái ghế trên lưng ở trong ngõ đi ra... hai chị em Liên đứng sững nhìn theo bà cụ Thi “đi lẫn vào bóng tối... hai chị em đang ngồi yên trên chõng đưa mắt theo dõi những người về muộn từ trong đêm”... “Từ khi nhà Liên dọn về đây... đêm nào Liên và em cũng phải ngồi trên chiếc chõng dưới gốc cây bàng với cái tối của quang cảnh phố xung quanh...”. Đêm tối đối với Liên “quen lắm, chị không sợ nó nữa” – “không sợ nó nữa” nghĩa là đã từng sợ. Chỉ mấy từ “không sợ nó nữa” mà gợi ra bao liên tưởng. Hẳn là Liên đã từng sợ cái bóng tối dày đặc đã từng bao vây những ngày đầu mới dọn về đây. Còn bây giờ Liên đã “quen lắm”. Sống mãi trong bóng tối rồi cũng thành quen, cũng

như khổ mãi người ta cũng quen dần với nỗi khổ. Có một cái gì tội nghiệp, cam chịu qua hai từ “quen lắm” mà nhà văn dùng ở đây. Nhưng ngòi bút và tâm hồn Thạch Lam không chỉ dùng ở đây. Cam chịu nhưng cũng không hoàn toàn cam chịu, nhà văn đã đi sâu vào cái nỗi thèm khát ánh sáng trong chỗ sâu nhất của những tâm hồn trẻ dại. Ông theo dõi Liên và An ngược mắt lên nhìn vòm trời vạn sao lấp lánh để tìm sông Ngân Hà và con vịt theo sau ông Thần Nông như trẻ thơ vẫn khao khát những điều kì diệu trong truyện cổ tích, nhưng vũ trụ thăm thẳm bao la đối với tâm hồn của hai đứa trẻ như đây bí mật, lại quá xa lạ làm mỗi ý nghĩ, nên chỉ một lát hai em lại cúi nhìn về mặt đất, và quang sáng thân mật xung quanh ngọn đèn lay động của chị Tí... Nhà văn chăm chú theo dõi từng cử chỉ, ánh mắt của chúng và ghi nhận lại thế thôi. Nhưng chỉ cần thế, cũng đủ làm nao lòng người đọc. Sông mãi trong bóng tối, “quen lắm” với bóng tối, nhưng càng như thế chúng càng khao khát hướng về ánh sáng, chúng theo dõi, tìm kiếm, chỉ mong ánh sáng đến từ mọi phía “từ ngàn sao lấp lánh trên trời”, đếm từng hột sáng lọt qua phen nứa, chúng mơ tưởng tới ánh sáng của quá khứ, của những kỉ niệm về “Hà Nội xa xăm”, “Hà Nội rực sáng, vui vẻ và huyền ảo” đã lùi xa tít tắp; chúng mãi mê đón chờ đoàn tàu từ Hà Nội về với “các toa đèn sáng trưng”; chúng còn nhìn theo cả cái chấm nhỏ của chiếc đèn xanh treo trên toa sau cùng xa xa mãi... Đó là thế giới của ao ước, dù chỉ là một ao ước nhỏ nhoi, dù chỉ như là một ảo ảnh. Không thấm được một tấm lòng nhân ái sâu xa, không hiểu lòng con trẻ, không có một tâm hồn nhạy cảm giàu chất thơ thì không thể diễn tả tinh tế đến thế nỗi thèm khát ánh sáng của những con người sống trong bóng tối.

Đọc *Hai đứa trẻ*, ta có cảm giác như nhà văn chẳng hư cấu sáng tạo gì. Mọi chi tiết giản dị như đời sống thực. Cuộc sống cứ hiện lên trang viết như nó vốn như vậy. Nhưng sức mạnh của ngòi bút Thạch Lam là ở đây. Từ những chuyện đời thường vốn phẳng lặng, tẻ nhạt và đơn điệu, nhà văn đã phát hiện ra một đời sống đang vận động, có bề sâu, trong đó ánh sáng tồn tại bên cạnh bóng tối, cái đẹp dễ nằm ngay trong cái bình thường, cái khao khát ước mơ trong cái nhẵn nhụi cam chịu, cái xôn xao biến động trong cái bình lặng hằng ngày, cái tăm tối trước mắt và những kỉ niệm sáng tươi...

Nét độc đáo trong bút pháp Thạch Lam là ở chỗ: nhà văn đã sử dụng nghệ thuật tương phản một cách hầu như tự nhiên, không chút tô vẽ, cường điệu, và nhờ thế, bức tranh phố huyện trở nên phong phú, chân thật, gợi cảm.

Đọc *Hai đứa trẻ*, ta bị ám ảnh day dứt không thôi trước đêm tối bao trùm phố huyện và xót xa thương cảm trước cuộc đời hiu quạnh cam chịu của những con người sống nơi đây. Nhưng *Hai đứa trẻ* cũng thu hút ta bởi cái hương vị man mác của đồng quê vào một “chiều mùa hạ êm như ru” và “một đêm mùa hạ êm như nhung và thoảng qua gió mát...”. Nó làm sống lại một thời quá vãng, nó đánh thức tình cảm quê hương đậm đà, và làm giàu tâm hồn ta bởi những tình cảm “êm mát và sâu kín”.